

Số: 49/2014/NQ- HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
(Kỳ họp HĐQT Quý III/2014)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/QH/2005, Quốc hội XI kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được bổ sung sửa đổi ngày 18/4/2013 và phụ lục sửa đổi ngày 18/10/2013;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 17/7/2014 đã được các thành viên dự họp nhất trí thông qua,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 thống nhất thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua báo cáo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD quý II/2014 và 6 tháng đầu năm 2014.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu quý II/2014.

TT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Quý II/2014		%HT
			Kế hoạch	Thực hiện	
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	294.046	306.986	104
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	277.046	256.372	93
2	Giá trị SX công nghiệp	“	13.000	10.090	78
3	Giá trị kinh doanh khác	“	4.000	40.523	
II	Các chỉ tiêu tài chính	“			
1	Doanh số	“	342.921	329.807	96
2	Doanh thu	“	311.747	299.827	96
3	Tiền về tài khoản	“	260.000	323.487	124
4	Nộp Nhà nước	“	13.652	13.172	96
5	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	“	15.000	18.201	121
-	Lợi nhuận sau thuế	“	11.700	15.023	128
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ Doanh thu	%	4.8	6.1	127
-	LN sau thuế/ VCSH	%	1.9	2.5	132



TT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Quý II/2014		%HT
			Kế hoạch	Thực hiện	
-	<i>LN sau thuế/Tổng tài sản</i>	%	0.8	0.9	113
7	Thu nhập BQ/1CBCNV/tháng	10 ³ đ	7.341	7.430	101
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	61.727	0	0
-	Đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ			
-	Đầu tư nâng cao năng lực t/công	10 ⁶ đ	61.727	0	0

2. Các chỉ tiêu chủ yếu 6 tháng đầu năm 2014:

TT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	6 tháng đầu năm 2014		%HT
			Kế hoạch	Thực hiện	
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	1.006.800	525.350	52
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	966.800	452.296	47
2	Giá trị SX công nghiệp	“	40.000	17.555	44
3	Giá trị kinh doanh khác	“		55.498	
II	Các chỉ tiêu tài chính	“			
1	Doanh số	“	1.057.612	526.299	50
2	Doanh thu	“	962.375	483.012	50
3	Tiền về tài khoản	“	961.000	526.417	55
4	Nộp Nhà nước	“	45.321	22.283	49
5	Lợi nhuận				
	Lợi nhuận trước thuế	“	65.000	33.372	51
	Lợi nhuận sau thuế	“	52.900	26.826	51
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	<i>LN trước thuế/ Doanh thu</i>	%	6.8	6.9	102
-	<i>LN sau thuế/ VCSH</i>	%	9.1	4.5	50
-	<i>LN sau thuế/Tổng tài sản</i>	%	3.6	1.7	47
7	Thu nhập BQ/1CBCNV/tháng	10 ³ đ	7.000	7.255	104
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	114.600	21.377	19
1	Đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	5.000		
2	Đầu tư nâng cao năng lực t/công	10 ⁶ đ	109.600	21.377	19,5

II. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2014 và 6 tháng cuối năm 2014.

1. Các chỉ tiêu:

TT	Các chỉ tiêu kinh tế	ĐVT	Kế hoạch SXKD	
			Quý III	6 tháng cuối năm
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	268.466	496.013
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	256.466	474.013
2	Giá trị SX công nghiệp	“	12.000	22.000
3	Giá trị kinh doanh khác	“		
II	Các chỉ tiêu tài chính	“		
1	Doanh số	“	276.590	517.084
2	Doanh thu	“	251.445	470.772
3	Tiền về tài khoản	“	260.000	520.000
4	Nộp Nhà nước	“	11.843	21.910
5	Lợi nhuận			
	Lợi nhuận trước thuế	“	15.000	35.000
	Lợi nhuận sau thuế	“	11.700	28.983
6	Tỷ suất lợi nhuận			
-	<i>LN trước thuế/ Doanh thu</i>	%	6,0	7,4
-	<i>LN sau thuế/ VCSH</i>	%	1,9	4,9
-	<i>LN sau thuế/Tổng tài sản</i>	%	0,8	1,9
7	Thu nhập BQ/1CBCNV/tháng	10 ³ đ	7.027	7.545
III	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	57.365	57.365
	Đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ		
	Đầu tư nâng cao năng lực t/công	10 ⁶ đ	57.365	57.365

2. Kế hoạch đầu tư quý III/2014:

Kế hoạch đầu tư quý III/2014 là 57,365 tỷ đồng, bao gồm: Đầu tư nâng cao năng lực thi công 57,365 tỷ đồng.

3. Mục tiêu tiến độ và các nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2014:

3.1. Mục tiêu tiến độ:

- Thủy điện Lai Châu: Hoàn thành đổ bê tông RCC khối L3A, L4A, L5A: 61,780m³; Khai thác mỏ đá 1B: 120.000 m³
- Thủy điện Xekaman 3: Xúc chuyển đất đá 60.000 m³.
- Thủy điện Xekaman 1: Thi công bê tông RCC khối K3 138.530 m³; Xúc chuyển đá mỏ đá số 3 (mở rộng) là 158.700 m³.
- Bãi thải xỉ 2 – Dự án nhiệt điện Mông Dương 2: Hoàn thành 100% công tác thiết kế. Công tác thi công đảm bảo tiến độ các hạng công trình theo yêu cầu thanh toán NTP +

4,5,6,7,8,9 theo đúng mục tiêu tiến độ theo hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư: Lòng bãi thải xỉ: đào đất 578.060 m³, trải HDPE 520.000 m², đắp đất 310.000 m³; Thi công Đập ngăn: đắp đập 418.190 m³, hoàn thành cầu qua sông Thác Thày, hoàn thành 50% bê đỡ tuyến ống và cống qua đường giao cắt khu vực ngoài đập ngăn; hoàn thành khoan cọc nhồi, thi công 2 trụ cầu qua kênh 66m và triển khai thi công các hạng mục trạm bơm nước tuần hoàn, trạm bơm nổi, trạm xử lý nước thải và hệ thống đường tiếp cận công trường theo hợp đồng.

- Về sản xuất công nghiệp: Sản lượng điện 12 tỷ đồng chiếm 4,4 % tổng giá trị SXKD (sản lượng điện nhà máy thủy điện Nậm Khánh).

3.2. Thu vốn: Tổng giá trị thu vốn quý III/2014: 276,590 tỷ đồng

4. Các giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ quý III/2014

4.1 Giải pháp về công tác tổ chức sản xuất.

- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý của các Chi nhánh trực thuộc và cơ quan Công ty. Triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển cán bộ các lĩnh vực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty;
- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định;
- Phân công cụ thể từng cán bộ lãnh đạo chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong quý III.

4.2 Giải pháp về công tác cơ giới - vật tư

- Tiếp tục nâng cao công tác bảo quản, bảo dưỡng xe, máy. Thực hiện vận hành và bảo dưỡng kỹ thuật đúng quy trình quy phạm;
- Củng cố công tác sửa chữa xe máy thiết bị, đặc biệt là công tác sửa chữa lớn để nâng cao tính năng kỹ thuật xe máy;
- Tiếp tục đào tạo nâng cao kỹ năng vận hành và tay nghề cho đội ngũ vận hành xe máy thiết bị;
- Nâng cao trách nhiệm và trình độ của cán bộ kỹ thuật, tăng cường công tác kiểm tra kỹ thuật xe máy, kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục, hạn chế hư hỏng nặng;
- Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn, vệ sinh xe máy, trang bị đầy đủ thiết bị cứu hỏa cho xe máy;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các đơn vị, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời;
- Hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho các xe máy theo dự án được duyệt.

4.3 Giải pháp về công tác kỹ thuật công nghệ, an toàn và công tác thị trường.

- Giải quyết các vướng mắc với Chủ đầu tư về thiết kế, biện pháp thi công; đơn đốc cung cấp thiết kế kịp thời các công trình như Xekaman1, Mỏ đá số 1- thủy điện Huội Quảng, công trình thủy điện Đồng Nai 5; gói thầu Bãi thải xỉ 2 – Nhiệt điện Mông Dương 2.
- Quản lý chặt chẽ An toàn, tiến độ, chất lượng các công trình thi công, đặc biệt là công trình bãi thải xỉ 2– Dự án Nhiệt điện Mông Dương 2.
- Lập biện pháp đảm bảo tiến độ, cân đối thiết bị, xe máy đảm bảo hoàn thành các mục tiêu tiến độ công trình quý III năm 2014.
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

- Tập trung lực lượng làm quyết toán, bàn giao các công trình: Xekaman3, Sơn La, Nậm Chiên, Hủa Na, Trung Sơn, Nậm Pông, đường tránh TL17 Hà Tĩnh.
- Bổ sung lực lượng, hoàn thiện bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu: tìm kiếm công việc để chuẩn bị cho kế hoạch SXKD năm 2015 và các năm tiếp theo.

4.4 Giải pháp về công tác Kinh tế - Kế hoạch.

- Ký hợp đồng, phụ lục hợp đồng thi công xây lắp các công trình năm 2014 đảm bảo ràng buộc trách nhiệm các bên về tiến độ, chất lượng thi công, nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành.
- Kiểm tra đánh giá hoạt động SXKD các đơn vị quý II và 6 tháng đầu năm 2014.
- Tập trung làm việc với Chủ đầu tư phê duyệt dự toán chi tiết các hạng mục công trình, đơn giá công trình đối với hợp đồng có điều chỉnh giá.
- Công tác đầu tư: Kiểm tra giám sát tình hình đầu tư theo đúng pháp luật; Thẩm định dự án, Tổng dự toán và phê duyệt dự toán; giải quyết các vướng mắc về kinh tế kịp thời.
- Công tác đấu thầu: Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu cho các gói thầu theo đúng quy định của Pháp luật.
- Tham gia lập hồ sơ dự thầu, đấu thầu thi công các công trình; xây dựng đơn giá nội bộ phục vụ công tác đấu thầu.

4.5 Giải pháp về công tác Tài chính, tín dụng.

- Chú trọng, tăng cường công tác hạch toán kinh doanh, nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch chi phí giá thành nhằm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các đơn vị trực thuộc và toàn Công ty.
- Cân đối, thu xếp đủ vốn và kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2014 của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch và biện pháp chi tiết để tập trung thu hồi vốn, thu hồi công nợ, nhất là công nợ khó đòi, dây dưa kéo dài đã nhiều năm.
- Cân đối trả nợ kịp thời các khoản nợ của các tổ chức tín dụng. Tiến hành triệt để, quyết liệt công tác thoái vốn của Công ty tại các doanh nghiệp ngoài ngành và các đơn vị có hiệu quả sản xuất kinh doanh yếu kém.
- Kiểm tra việc thực hiện công tác tiết kiệm về chi phí sản xuất, chi phí quản lý... năm 2014.

5- Thông qua các nhiệm vụ và chương trình công tác trọng tâm của Hội đồng quản trị Công ty quý III/2014:

a. Công tác sản xuất:

Tăng cường sự chỉ đạo và giám sát của Hội đồng quản trị Công ty đối với việc thực hiện triển khai hợp đồng EPC Xây dựng bãi thải xỉ số 2- Nhiệt điện Mông Dương 2 và tiến độ thi công tại một số công trình trọng điểm. Thực hiện các hạng mục chuẩn bị cho công tác ngăn sông đợt 2 thủy điện Lai Châu và các hạng mục phục vụ chống lũ tại thủy điện Xekaman 1.

b. Công tác Quản trị doanh nghiệp:

- Chỉ đạo quyết liệt hoàn thành các mục tiêu tiến độ và các chỉ tiêu kinh tế quý III/2014 làm tiền đề cho kế hoạch 6 tháng cuối năm và kế hoạch năm 2014.



- Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính và công tác phân tích đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, của các đơn vị 6 tháng đầu năm 2014.
 - Chỉ đạo xử lý kiểm kê 6 tháng đầu năm 2014 và giải quyết các thủ tục thanh lý các tài sản không cần dùng, vật tư không có nhu cầu sử dụng.
 - Duy trì chế độ trao đổi thông tin tuần giữa Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng giám đốc, tăng cường kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị đối với việc thực thi chức năng nhiệm vụ của các phòng ban Công ty, các đơn vị thông qua giám sát việc thi hành các văn bản chỉ thị của Công ty, của các cấp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và các đơn vị.
 - Chỉ đạo hoàn thành xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 và chiến lược thương hiệu, quy tắc đạo đức doanh nghiệp của Công ty trình Tổng công ty;
 - Tiếp tục hoàn thành các thủ tục bổ sung nhân sự của các Ủy ban giúp việc và quy chế hoạt động của các Ủy ban;
 - Chỉ đạo xây dựng và ban hành quy chế, quy định về quyền, nghĩa vụ và chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu của Công ty, của các đơn vị;
 - Chỉ đạo công tác thị trường tìm kiếm việc làm cho năm 2015 và nghiệm thu bàn giao, quyết toán công trình thủy điện Hòa Na, Nậm Chiến, Sơn La và các gói thầu giao thông (Đường tỉnh lộ 17, Đường Hà Nội - Lào Cai; đường 127 - tránh ngập thủy điện lai châu)
 - Chỉ đạo lập tiến độ thi công chi tiết các công trình, hạng mục công trình làm cơ sở pháp lý cho công tác chỉ đạo và quản lý, điều hành sản xuất. Phân công cụ thể các cán bộ phụ trách và chịu trách nhiệm đối với từng công trình, hạng mục công trình;
 - Chỉ đạo công tác lập dự toán chi phí các công trình, hạng mục công trình thuộc gói thầu xây dựng bãi thải xỉ số 2 – nhiệt điện Mông Dương 2 để làm cơ sở cho quản lý và điều hành dự án;
 - Chỉ đạo bàn giao và quyết toán dứt điểm các công trình giao thông: Đường tránh ngập 127 (Lai Châu) Đường Hà Nội Lào Cai, đường tránh tỉnh lộ 17 Hà Tĩnh và công tác quyết toán các công trình Thủy điện Sơn la, Nậm Chiến, Xê Ka Man 3, Thủy điện Huổi Na
- c. Công tác đầu tư:**
- Chỉ đạo hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý để thực hiện quyết toán dự án đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Nậm Khánh: Kiểm toán sử dụng vốn đầu tư dự án thủy điện Nậm Khánh và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư và hoàn tất các thủ tục phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình;
 - Chỉ đạo hoàn thành các thủ tục pháp lý để Bộ Công thương ra quyết định về việc điều chỉnh dự án thủy điện Pake; chỉ đạo giải quyết các thủ tục pháp lý liên quan đến hợp đồng tài trợ vốn cho dự án;
- d. Công tác tổ chức:** Chỉ đạo triển khai thực hiện Tái cấu trúc Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu theo ý kiến của Tổng công ty Sông Đà.

